

THỜI KHÓA BIỂU CÁC LỚP GHEP KHỐI 10 NĂM HỌC 2024-2025 (Thực hiện từ ngày 24/2/2025)

[illegible]

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC															
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL			
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	
36	NGUYỄN THÀNH NAM	25/04/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
37	NGUYỄN MINH NGHĨA	20/02/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
38	ĐINH THÀNH NHÂN	10/03/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
39	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG NHI	08/02/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
40	ĐOÀN LÊ PHÚC	16/11/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
41	VÕ THIÊN QUANG	18/03/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
42	VŨ NHẬT QUANG	15/01/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
43	TRẦN QUANG SỬ	02/05/2009	C7							CN	1,2-chiều thứ 2	33							
44	VŨ BẢO LONG	03/07/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
45	BÙI THẾ HIỀN	26/01/2009	C7				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
46	BÙI NGỌC MINH ANH	10/02/2009	C8	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện													
47	ĐINH THẾ ANH	12/08/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
48	ĐOÀN HUYỀN MỸ ANH	19/08/2009	C8										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
49	ĐỖ HẢI ANH	14/12/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
50	HỒ ĐỨC ANH	31/03/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
51	NGUYỄN HỮU HẢI ANH	14/04/2009	C8													GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
52	NGUYỄN HẢI BÌNH	23/09/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
53	LÂM BẢO CHÂU	31/07/2009	C8										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
54	LÊ MINH CHÂU	28/09/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
55	ĐÔNG BẢO CHI	19/09/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
56	PHẠM MINH CHI	26/10/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
57	ĐẶNG TRÍ DŨNG	13/06/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
58	PHẠM VĂN CHÍ DŨNG	09/02/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
59	ĐOÀN TRÍ ĐỨC	31/10/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
60	TRƯƠNG MẠNH ĐỨC	29/08/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
61	NGUYỄN NGỌC HÀ	20/09/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
62	BÙI GIA HƯNG	16/11/2009	C8				Tin 1	1,2-chiều thứ 2	39										
63	NGUYỄN KHÁNH HƯNG	14/04/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
64	PHẠM NGỌC BẢO KHÁNH	01/05/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
65	NGUYỄN TÙNG LÂM	19/07/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
66	ĐINH GIA LINH	09/08/2009	C8	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện													
67	HOÀNG NGỌC LINH	20/05/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
68	NGUYỄN ĐIỀU LINH	04/11/2009	C8										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
69	PHẠM HUYỀN KHÁNH LINH	24/02/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
70	TRỊNH THỊ PHƯƠNG LINH	28/04/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
71	NGUYỄN BAN MAI	11/05/2009	C8										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
72	NGÔ ĐỨC MINH	20/08/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
73	NGUYỄN TRÍ MINH	13/10/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC															
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GD&KTP			
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	
74	TRẦN CÔNG MINH	06/02/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
75	PHẠM NGUYỄN HÀ MY	24/03/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
76	NGUYỄN HẢI NAM	14/10/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
77	NGUYỄN HẢI NAM	02/03/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
78	VŨ THÀNH NAM	29/01/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
79	BÙI BẢO NGỌC	10/06/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
80	ĐẶNG KHÁNH NGỌC	01/05/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
81	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	14/09/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
82	NGUYỄN THỊ MINH NGỌC	30/04/2009	C8														GD3	1,2-chiều thứ 6	28
83	PHẠM THẢO NGUYỄN	13/08/2009	C8														GD3	1,2-chiều thứ 6	28
84	PHẠM ĐỖ NGỌC NHI	28/02/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
85	PHẠM HÙNG PHONG	21/12/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
86	NGUYỄN HÀ THANH	26/10/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
87	PHẠM TUẤN THÀNH	22/05/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
88	NGUYỄN THỊ THU THỦY	04/01/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
89	NGUYỄN HÀ TRANG	03/01/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
90	PHẠM ANH NGỌC TRÂM	02/11/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
91	ĐỖ UYÊN UYÊN	20/06/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
92	NGUYỄN TIỀN VIỆT	09/06/2009	C8											MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
93	CAO XUÂN VINH	14/06/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
94	CAO BÙI HÀ VY	08/07/2009	C8				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
95	LÊ TUYẾT QUỲNH ANH	24/06/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
96	PHẠM THỊ MINH ANH	13/09/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
97	TẠ HẢI ANH	24/08/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
98	ĐỖ THANH BÌNH	14/04/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
99	NGUYỄN THANH BÌNH	11/02/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
100	LÊ PHẠM THỦY CHI	14/11/2009	C9											MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
101	NGUYỄN KHÁNH CHI	14/08/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
102	NGUYỄN THẢO DUYÊN	07/04/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
103	PHÚ THUỶ DƯƠNG	03/08/2009	C9														GD3	1,2-chiều thứ 6	28
104	VŨ THUỶ DƯƠNG	01/01/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
105	ĐỖ QUANG ĐẠI	20/03/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
106	HÀ MẠNH ĐẠT	06/05/2009	C9							CN	1,2-chiều thứ 2	33							
107	LÊ MINH ĐỨC	10/03/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
108	VŨ TÀI ĐỨC	21/05/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
109	ĐOÀN THU GIANG	12/11/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
110	PHẠM HÀ GIANG	20/02/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										
111	VŨ HƯƠNG GIANG	05/03/2009	C9				Tin 2	1,2-chiều thứ 2	38										

[illegible]

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC															
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL			
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	
150	NGUYỄN HOÀNG HÙNG	26/10/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
151	TRẦN KHANG HÙNG	15/01/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
152	LÊ MINH HƯƠNG	06/01/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
153	HOÀNG MINH KHANG	27/12/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
154	LÊ HUY KHÁNH	24/10/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
155	PHAN TRUNG KIÊN	30/01/2009	C10							CN	1,2-chiều thứ 2	33							
156	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	15/01/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
157	NGUYỄN SAO LINH	20/03/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
158	PHAN HÀ LINH	02/10/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
159	BÙI XUÂN NAM	06/04/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
160	NGUYỄN TRỊNH MỸ NGÂN	19/06/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
161	NGUYỄN TRANG NHUNG	16/03/2009	C10													GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
162	BÁ PHƯƠNG QUỲNH	25/10/2009	C10										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
163	NGUYỄN DƯƠNG SƠN	26/05/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
164	VÕ HOÀNG SƠN	17/12/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
165	ĐẶNG THIÊN THẢO	22/01/2009	C10										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
166	NGUYỄN LÊ DIỆU THẢO	23/09/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
167	VŨ PHƯƠNG THẢO	09/04/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
168	ĐỖ VĂN TIỀN	08/01/2009	C10										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
169	HOÀNG ĐỨC TIỀN	13/08/2009	C10										MT1	1,2-chiều thứ 2	34				
170	NGÔ QUỐC TIỀN	03/04/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
171	LÊ NAM TRANG	01/01/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
172	ĐỖ MINH TRÍ	12/04/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
173	PHẠM ĐỨC TRUNG	14/05/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
174	ĐẶNG VŨ HẠ VY	12/01/2009	C10				Tin 3	1,2-chiều thứ 3	36										
175	ĐÀO NGUYỄN PHƯƠNG ANH	23/02/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29										
176	NGÔ HOÀNG PHƯƠNG ANH	12/02/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33				
177	NGUYỄN DƯƠNG GIANG ANH	27/10/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29	
178	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	10/03/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
179	PHẠM NGUYỄN HÀ ANH	08/09/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29	
180	PHẠM PHƯƠNG ANH	08/08/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33							
181	TRẦN DUY ANH	17/07/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33							
182	VŨ DIỆP ANH	18/08/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
183	LÊ ÁNH MINH CHÂU	30/10/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29	
184	NGUYỄN CHU MINH CHÂU	12/12/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
185	NGUYỄN MINH CHÂU	11/04/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29										
186	NGUYỄN TRẦN BẢO CHÂU	21/08/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28	
187	PHẠM THỊ BẢO CHÂU	20/10/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29	

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
188	LƯƠNG KHÁNH CHI	25/05/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
189	NGUYỄN PHƯƠNG CHI	13/04/2009	C11							CN	1,2-chiều thứ 2	33				GD3	1,2-chiều thứ 6	28
190	NGUYỄN VŨ HÀ CHI	08/11/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
191	VŨ HOÀNG CÚC	23/07/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
192	BÙI THỦY DUNG	14/02/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
193	ĐỒNG TÂN DŨNG	12/07/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
194	NGÔ THỦY DƯƠNG	19/05/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
195	CAO BÙI KHÁNH HẠ	30/10/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
196	BÙI MINH HẠNH	28/03/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
197	LÊ MẠNH HÙNG	27/06/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
198	NGUYỄN GIA HUY	24/02/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
199	ĐINH DIỆU KHÁNH	16/09/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
200	TRẦN TĂNG MINH KHÔI	29/12/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
201	PHẠM THÀNH LÂM	30/11/2009	C11										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
202	HOÀNG HÀ PHƯƠNG LINH	27/09/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
203	LÊ TRẦN PHƯƠNG LINH	04/08/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
204	NGUYỄN KHÁNH LINH	27/10/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
205	ĐỖ HOÀNG XUÂN MAI	13/01/2009	C11							CN	1,2-chiều thứ 2	33	MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
206	NGUYỄN TUYẾT MAI	29/01/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
207	ĐỖ ĐỨC MINH	19/05/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
208	PHẠM NHẬT MINH	28/06/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
209	TRẦN BẢO NAM	19/06/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
210	ĐỖ HÀ THU NGÂN	17/09/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
211	ĐOÀN MINH NGỌC	08/09/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
212	BÙI MINH PHƯƠNG	15/12/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
213	LÊ DIỄM QUỲNH	01/09/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
214	NGÔ DUY THÀNH	09/04/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
215	VŨ HOÀNG TUẤN THỊNH	15/01/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
216	NGUYỄN ANH THU	21/09/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
217	ĐÀO THỊ HUYỀN TRANG	26/02/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
218	PHẠM NGỌC THỦY TRANG	28/04/2009	C11							CN	1,2-chiều thứ 2	33				GD3	1,2-chiều thứ 6	28
219	PHẠM THÙY TRANG	17/08/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
220	LÊ TẮT QUỐC TRUNG	02/03/2009	C11	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
221	NGUYỄN ĐỨC VIỆT	24/01/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
222	HOÀNG THỊ TƯỜNG VY	22/01/2009	C11				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
223	NGUYỄN TÙNG SƠN	15/01/2009	C11				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
224	PHẠM THU AN	02/03/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
225	TRƯƠNG KHÁNH AN	14/12/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
226	BÙI HÀ ANH	17/10/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
227	BÙI PHƯƠNG ANH	18/10/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
228	CAO MINH ANH	28/09/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
229	NGUYỄN TRANG ANH	18/10/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
230	NGUYỄN VŨ ĐỨC ANH	05/08/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
231	CAO NỮ MINH CHÂU	16/06/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
232	ĐỖ MAI CHI	29/01/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
233	NGÔ PHƯƠNG CHI	14/12/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
234	BÙI BÍCH DIỆP	07/10/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
235	PHẠM QUANG DŨNG	16/03/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
236	NGUYỄN TRẦN HẢI ĐĂNG	15/03/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
237	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	22/04/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
238	NGUYỄN THỊ NGỌC HÀ	13/07/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
239	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	24/07/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
240	NGUYỄN PHẠM XUÂN HOA	15/01/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
241	ĐOÀN ĐỨC HOÀNG	29/03/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
242	PHẠM THANH HUYỀN	31/12/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
243	VŨ LÊ VĂN KHANH	21/08/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
244	TÔ MINH KHÁNH	29/07/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
245	NGUYỄN NGỌC KHUÊ	07/06/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
246	NGUYỄN THÀNH LÂM	15/08/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
247	HÀ PHƯƠNG LINH	31/12/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
248	LƯƠNG KHÁNH LINH	25/09/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
249	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	26/11/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
250	PHẠM THÙY LINH	22/09/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
251	TRẦN PHƯƠNG LINH	10/06/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
252	TRƯƠNG HÀ LINH	05/04/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
253	VŨ BẠCH THUỶ LINH	28/10/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
254	TRẦN THỊ TUYẾT LY	28/09/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
255	NGUYỄN TRẦN HÀ MI	15/04/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
256	NGUYỄN TUẤN MINH	08/10/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
257	PHẠM MINH NGỌC	21/12/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
258	VŨ THỊ BÍCH NGỌC	27/05/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
259	PHẠM GIA PHÚ	11/08/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
260	NGUYỄN THỊ KIM PHÚC	06/06/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
261	NGUYỄN TRƯỜNG SƠN	04/08/2009	C12	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
262	NGUYỄN NGÂN THU	06/03/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
263	NGUYỄN THỊ THANH THUỶ	19/02/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
264	BÙI ANH THU	10/04/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
265	ĐỖ SONG THU	17/07/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
266	LƯƠNG NGỌC TRANG	17/09/2009	C12				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
267	LÊ NGỌC VÂN	31/01/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
268	BÙI HÀ VY	29/07/2009	C12										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
269	ĐÀM THỊ PHƯƠNG VY	23/11/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
270	ĐẶNG MINH VY	15/10/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
271	ĐINH VŨ ANH THU	24/09/2009	C12				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
272	PHẠM HOÀI AN	21/12/2009	C13										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
273	ĐỖ NGUYỄN MINH ANH	07/08/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
274	ĐỒNG HÀ ANH	17/08/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
275	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	22/12/2009	C13										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
276	PHẠM TRỌNG QUANG ANH	19/02/2009	C13				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
277	TRẦN NAM ANH	11/04/2009	C13										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
278	TRẦN PHƯƠNG ANH	12/08/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
279	NGUYỄN THỊ ĐỨC BÌNH	12/07/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
280	ĐẶNG VŨ HÀ CHI	23/04/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
281	ĐOÀN THỊ NGỌC DIỆP	28/01/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
282	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	12/01/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
283	NGUYỄN PHÚ ĐỨC	28/12/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
284	HOÀNG THÁI HÀ	02/06/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD1	1,2-chiều thứ 2	29
285	NGUYỄN THÁI HÀ	24/01/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
286	TRẦN MINH HẰNG	01/10/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
287	NGUYỄN THẢO HIỀN	03/03/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
288	TRẦN THU HIỀN	23/07/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
289	NGUYỄN THẢO HƯƠNG	03/03/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
290	BÙI THÁI LAM KHANH	05/08/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
291	ĐẶNG TRẦN KHÔI	13/07/2009	C13										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
292	BÙI THỊ KHÁNH LINH	16/04/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
293	ĐỖ THỦY LINH	21/12/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
294	LÊ HOÀNG NGỌC LINH	19/08/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
295	LÊ KHÁNH LINH	05/03/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
296	NGUYỄN HÀ LINH	02/11/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
297	NGUYỄN HÀ LINH	26/07/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
298	TRẦN HÀ LINH	02/01/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
299	ĐẶNG HOÀNG MAI	02/12/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
300	PHẠM TUẤN MINH	12/02/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
301	NGUYỄN NHẬT NAM	23/02/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
302	ĐÀO THẢO NGUYỄN	06/09/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
303	ĐÀO MINH PHƯƠNG	14/03/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
304	LƯU PHƯƠNG THẢO	18/10/2009	C13										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD3	1,2-chiều thứ 6	28
305	TRẦN THỊ LƯU THỦY	17/12/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
306	BÙI MINH THU	30/06/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
307	ĐÀO SONG THU	19/01/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
308	NGUYỄN LÊ ANH THU	29/01/2009	C13				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
309	ĐẶNG HƯƠNG TRÀ	18/02/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
310	NGÔ HUYỀN TRANG	24/08/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD3	1,2-chiều thứ 6	28
311	BÙI HÀ VY	10/12/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
312	NGUYỄN HOÀNG HÀ VY	10/12/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
313	CAO THỊ HẢI YẾN	30/06/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
314	TRẦN HẢI YẾN	26/02/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
315	TRINH NGỌC YẾN	16/03/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
316	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	07/09/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
317	NGUYỄN THIÊN ĐẠT	27/03/2009	C13	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29									
318	TRẦN TIẾN DŨNG	04/09/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
319	ĐINH THỊ ANH THU	29/07/2009	C13				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
320	ĐỖ QUỲNH ANH	05/02/2009	C14				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
321	NGUYỄN MINH ANH	03/01/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
322	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	19/04/2009	C14				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
323	PHẠM HOÀNG ANH	03/03/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
324	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG ANH	15/02/2009	C14				Tin 6	3,4-sáng thứ 4	29				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
325	TIỀN THẢO ANH	15/01/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
326	TRẦN MAI ANH	24/07/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
327	TRẦN PHƯƠNG ANH	26/11/2009	C14										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
328	TRÌNH TÔ NGỌC ANH	24/02/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
329	VŨ HOÀNG TRANG ANH	29/09/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
330	TRẦN THỊ LINH CHI	17/04/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
331	TRẦN THỊ MỸ DUYỀN	06/08/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
332	NGUYỄN THỊ MINH DƯƠNG	03/05/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
333	NGUYỄN THUỶ DƯƠNG	25/06/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
334	HOÀNG MINH ĐỨC	28/01/2009	C14							CN	1,2-chiều thứ 2	33				GD4	1,2-chiều thứ 3	33
335	NGUYỄN ĐẶNG AN HÀ	16/03/2009	C14				Tin 4	1,2-chiều thứ 4	28							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
336	NGUYỄN ĐỖ MINH HẰNG	21/03/2009	C14										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
337	ĐINH LAN HƯƠNG	31/07/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
338	PHẠM HOÀNG HƯƠNG	06/05/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
339	PHẠM GIA KHÔI	12/03/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
340	ĐẶNG MINH KHUÊ	12/01/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
341	HOÀNG NGUYỄN MINH KHUÊ	17/08/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
342	TRINH MINH KHUÊ	18/11/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
343	BÙI THỦY LINH	29/05/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33									
344	ĐỖ NGUYỄN DIỆU LINH	11/10/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
345	HÀ HOÀNG PHƯƠNG LINH	18/08/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
346	MẠC VŨ NGỌC LINH	17/07/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
347	PHẠM BẢO LINH	29/08/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
348	PHẠM LÊ HIỀN LƯƠNG	29/04/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
349	TRẦN NGỌC MAI	27/12/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
350	NGUYỄN HOÀNG MINH	10/10/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
351	VŨ NGỌC MINH	07/09/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
352	TẠ NGỌC THẢO MY	23/02/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
353	NGUYỄN VŨ KHÁNH NGỌC	15/11/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
354	LÊ NGỌC THẢO NGUYỄN	15/12/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
355	NGUYỄN YẾN NHI	22/12/2009	C14										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
356	PHẠM THỊ NHI	18/02/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
357	ĐÀO THIÊN PHÚ	10/10/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
358	BÙI LƯU PHƯƠNG	03/12/2009	C14	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33									
359	NGUYỄN VŨ THU PHƯƠNG	31/07/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
360	TRƯƠNG MINH PHƯƠNG	30/03/2009	C14										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
361	ĐOÀN THỊ NHẬT THU	03/04/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
362	HOÀNG THỊ MINH THU	18/02/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
363	LÊ THỊ MINH TRANG	25/12/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	35
364	HOÀNG TRẦN PHƯƠNG UYÊN	10/02/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
365	DƯƠNG BẢO VY	29/06/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	33
366	NGUYỄN KHÁNH VY	27/10/2009	C14				Tin 5	2,3-chiều thứ 3	35							GD2	3,4-sáng thứ 3	33
367	NGUYỄN CÔNG TIẾN	03/04/2009	C14				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
368	ĐÀO NGỌC HÀ ANH	17/04/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
369	LÊ HÀ ANH	02/07/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
370	NGHIÊM TUỆ ANH	13/06/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
371	NGUYỄN BẢO ANH	12/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
372	NGUYỄN LAM ANH	05/06/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTPL		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
373	NGUYỄN MINH ANH	14/11/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
374	NGUYỄN MINH ANH	12/11/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
375	NGUYỄN NGỌC KIỀU ANH	28/10/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
376	PHẠM HOÀNG ANH	3/3/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
377	BÙI THỊ MINH CHÂU	26/10/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33									
378	LƯU MINH CHÂU	28/03/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
379	ĐỖ KHÁNH CHI	08/01/2009	C15										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
380	HÀ PHƯƠNG CHI	07/05/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
381	NGUYỄN VŨ PHƯƠNG CHI	10/10/2009	C15							CN	1,2-chiều thứ 2	33	MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
382	PHẠM QUỲNH CHI	02/12/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
383	TRỊNH MAI TÚ CHI	15/02/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
384	NGUYỄN THỊ BÍCH DIỆP	16/09/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
385	ĐẶNG HƯƠNG GIANG	13/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
386	HOÀNG HẢI HÀ	22/06/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
387	PHẠM NGỌC HÀ	17/03/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
388	MAI GIA HÂN	17/02/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
389	PHẠM NGỌC HÂN	23/11/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
390	NGUYỄN HOÀNG LÂN	26/11/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
391	ĐỖ HUYỀN LINH	03/05/2009	C15							CN	1,2-chiều thứ 2	33	MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
392	LƯƠNG HOÀNG KHÁNH LINH	21/11/2009	C15										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
393	NGUYỄN HÀ LINH	12/02/2009	C15							CN	1,2-chiều thứ 2	33	MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
394	NGUYỄN KHÁNH LINH	11/8/2009	C15							CN	1,2-chiều thứ 2	33				GD4	1,2-chiều thứ 3	33
395	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	21/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
396	PHẠM KHÁNH LINH	19/02/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
397	TRẦN HÀ LINH	10/01/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
398	PHẠM HÀ MY	07/08/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33	CN	1,2-chiều thứ 2	33						
399	LÊ MINH NGỌC	20/07/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
400	NGUYỄN HỒNG NGỌC	24/10/2009	C15										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
401	VŨ THỊ MỸ NGỌC	04/11/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện							MT2	4,5-sáng thứ 5	33			
402	LÊ HÀ NGUYỄN	07/07/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
403	VŨ HUYỀN LINH NHI	22/12/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33

STT	HỌ TÊN	Ngày sinh	Lớp	MÔN HỌC														
				Âm nhạc			Tin học			Thiết kế CN			Mỹ thuật			GDKTP		
				Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng	Lớp	Tiết-Thứ	Phòng
404	ĐẶNG HẢI PHONG	24/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
405	NGUYỄN THỊ HỒNG PHÚC	23/04/2009	C15										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
406	HOÀNG MAI PHƯƠNG	12/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
407	NGUYỄN NGỌC LOAN PHƯƠNG	08/03/2009	C15										MT2	4,5-sáng thứ 5	33	GD4	1,2-chiều thứ 3	33
408	PHÍ MINH TÂM	25/04/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
409	TRỊNH THỊ THU TÂM	18/08/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
410	VŨ PHƯƠNG THẢO	16/02/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện										GD4	1,2-chiều thứ 3	33
411	NGUYỄN NHẬT THU	06/09/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
412	NGUYỄN SƠN TRÀ	22/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33				MT1	1,2-chiều thứ 2	34			
413	ĐỖ HÀ TRANG	27/10/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
414	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	13/01/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33
415	NGUYỄN VŨ MINH TÚ	04/04/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33									
416	TRẦN TỎ UYÊN	31/03/2009	C15	AN	1,2-chiều thứ 2	Thư viện	Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33									
417	VŨ HẠ VI	30/06/2009	C15				Tin 7	3-chiều thứ 2 3-chiều thứ 6	33							GD4	1,2-chiều thứ 3	33